**NGHE – VIẾT: HỘI ĐUA GHE NGO**

**TIẾNG VIỆT**

**-- 178 --**

**PHÂN BIỆT R/D/GI; DẤU HỎI/ DẤU NGÃ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

**-** Nghe - viết đúng chính tả bài Hội đua ghe ngo.

- Làm đúng BT điền chữ r/d/gi và điền dấu hỏi/ dấu ngã để hoàn thiện tiếng; tìm tiếng bắt đầu bằng r/d/gi hoặc tìm tiếng có dấu hỏi/ dấu ngã.

- Phát triển năng lực văn học: Cảm nhận được cái hay, cái đẹp của những câu thơ, đoạn văn trong các bài tập chính tả.

**2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, luyện tập viết đúng, đẹp và hoàn thành.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết nhận xét, trao đổi về cách viết đúng chính tả.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất yêu nước: Góp phần bồi dưỡng tình yêu thiên nhiên, cảnh vật qua nội dung các bài tập chính tả.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ luyện viết, rèn tính cẩn thận, óc thẩm mỹ khi viết chữ.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Hoạt động khởi động: (3’)**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành:  - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Câu 1: Tìm từ ngữ chỉ sự vật chứa tiếng bắt đầu bằng “ch”?  + Câu 2: Tìm 3 từ ngữ chứa tiếng có vần “ich”?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**:  **(15’)**  **-** Mục tiêu:  + Nghe - viết đúng chính tả bài Hội đua ghe ngo.  + Làm đúng BT điền chữ r/d/gi và điền dấu hỏi/ dấu ngã để hoàn thiện tiếng; tìm tiếng bắt đầu bằng r/d/gi hoặc tìm tiếng có dấu hỏi/ dấu ngã.  + Phát triển năng lực văn học: Cảm nhận được cái hay, cái đẹp của những câu thơ, đoạn văn trong các bài tập chính tả.  **-** Cách tiến hành:  **2.1. Hoạt động 1: Nghe – viết**  **a. Chuẩn bị**  - GV nêu nhiệm vụ viết và đọc mẫu bài Hội đua ghe ngo.  - GV yêu cầu HS tìm các từ ngữ các em dễ viết sai chính tả, sau đó viết nháp vào bảng con (hoặc giấy nháp).  - GV nhận xét.  - GV hướng dẫn HS các viết, cách trình bày bài chính tả.  **b. Viết bài**  **-** GV đọc chậm từng cụm từ, mỗi cụm từ đọc 3 lần để HS viết bài.  - GV theo dõi HS viết, chú ý tới những HS viết chậm, mắc lỗi để kịp thời động viên, uốn nắn.  **c. Sửa bài**  - GV đọc lại bài chính tả để HS tự sửa lỗi.  - GV chọn ngẫu nhiên 5-7 bài chiếu lên máy chiếu yêu cầu cả lớp quan sát, nhận xét về các mặt: nội dung, chữ viết, cách trình bày.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **2.2. Hoạt động 2: Làm bài tập**  **Bài 2/T53**  **\* Chọn chữ và dấu thanh phù hợp.**  - GV nêu yêu cầu bài tập, gọi HS nhắc lại.  - GV căn cứ vào tình hình địa phương, lựa chọn cho HS làm BT 2a hay 2b tuỳ theo phương ngữ của các em.  **a) Chữ r/d hay gi ?**  - GV gọi HS nêu yêu cầu bài.  - GV mời HS đọc đoạn thơ.  *Đây con sông xuôi òng nước chảy*  *Bốn mùa soi từng mảnh mây trời*  *Từng ngọn ừa ó đưa phe phẩy*  *Bóng lồng trên sóng nước chơi vơi.*  *Đây con sông như òng sữa mẹ*  *Nước về xanh uộng lúa, vườn cây*  *Và ăm ắp như lòng người mẹ*  *Chở tình thương trang trải đêm ngày.*  *Hoài Vũ*  - GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp thực hiện yêu cầu bài.  **-** GV gọi một số nhóm trình bày kết quả.  - GV mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **b) Dấu hỏi hay dấu ngã?**  - GV gọi HS nêu yêu cầu bài.  - GV mời HS đọc đoạn thơ.  *Dòng suối* ***nho*** *trôi nhanh,*  ***Chơ*** *niềm vui đi* ***mai***  *Cây nêu vừa dựng lại*  *Duyên dáng khoe sắc màu.*  *Sân rộng, còn vút cao,*  *Tiếng cười vang khắp* ***ban***  *Đu quay tròn, loáng thoáng*  *Các em mừng,* ***vây*** *tay.*  *Nguyễn Long*  - GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp thực hiện yêu cầu bài.  **-** GV gọi một số nhóm trình bày kết quả.  - GV mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3/ T53**  **\* Giúp chú kiến tha bánh về đúng chỗ:**  - GV nêu yêu cầu bài tập, gọi HS nhắc lại.  - GV căn cứ vào tình hình địa phương, lựa chọn cho HS làm BT 3a hay 3b tuỳ theo phương ngữ của các em.  **a) Chữ r/d hay gi ?**  - GV gọi HS nêu yêu cầu bài.  - GV chiếu nội dung bài tập,  yêu cầu quan sát.  - GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp thực hiện yêu cầu bài.  **-** GV gọi một số nhóm trình bày kết quả.  - GV mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **b) Dấu hỏi hay dấu ngã?**  - GV gọi HS nêu yêu cầu bài.  - GV chiếu nội dung bài tập, yêu cầu quan sát.  - GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp thực hiện yêu cầu bài.  **-** GV gọi một số nhóm trình bày kết quả.  - GV mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **3. Hoạt động vận dụng: (5’)**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành:  **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào thực tiễn cho học sinh.  + Cho HS quan sát một số bài viết đẹp từ những học sinh khác.  + GV nêu câu hỏi trao đổi để nhận xét bài viết và học tập cách viết.  - Nhận xét, tuyên dương  **5. Củng cố, dặn dò: (3’)**  - GV nhận xét tiết học. | - HS tham gia trò chơi.  + Câu 1: HS trả lời theo suy nghĩ. Ví dụ: chiếc áo; cái chiếu; cái chõng.  + Câu 2: HS trả lời theo suy nghĩ. Ví dụ: Quyển lịch, thích thú, lợi ích.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện.  - HS nêu  - HS thực hiện.  - 1 HS đọc.  - HS viết bài.  - HS đổi vở, sửa lỗi cho nhau bằng cách gạch chân từ viết sai, viết từ đúng bằng bút chì ra lề vở hoặc cuối bài chính tả.  - HS theo dõi, nhận xét bài bạn.  - 1 HS đọc yêu cầu của BT.  - HS làm bài tập 2a/b.  - HS theo dõi.  - HS nghe  - 1 HS đọc lại đáp án chính xác.  - HS thực hiện.  - HS thực hiện theo sự hướng dẫn của GV.  - 1 HS đọc lại đáp án chính xác.  - HS thực hiện.  - HS thực hiện theo sự hướng dẫn của GV.  - 1 HS đọc yêu cầu của BT.  - HS làm bài tập  - HS đọc yêu cầu  - HS làm bài theo cặp  - HS trả lời, nhận xét  - HS theo dõi.  - HS trả lời, nhận xét  - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS quan sát các bài viết mẫu.  + HS trao đổi, nhận xét cùng GV.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**Điều chỉnh sau bài dạy:**

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................